



TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI ĐOÀN

Tháng 9/2021
Lưu hành nội bộ

Kỷ niệm 76 năm Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam (02/9/1945 – 02/9/2021)

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Xây dựng và phát huy “tính đảng” của cán bộ, đảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn yêu cầu tất cả cán bộ, đảng viên phải nêu cao “tính đảng” trong công tác cũng như cuộc sống, đó là phải đặt lợi ích của Đảng, của dân tộc lên trên hết; làm việc cụ thể, tỉ mỉ, điều tra đến nơi đến chốn; lời nói phải đi đôi với việc làm; cán bộ, đảng viên phải thực sự là tấm gương tốt trong công việc và cuộc sống hàng ngày. Nêu cao “tính đảng” theo tư tưởng Hồ Chí Minh sẽ góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên vững vàng về chính trị, tư tưởng, trong sáng về đạo đức để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, có sức chiến đấu cao.

1. “Tính đảng” trong tư tưởng Hồ Chí Minh

Tính đảng là vấn đề được V.I.Lênin nêu lên từ rất sớm: “Tính đảng là tư tưởng xã hội chủ nghĩa”¹. Kế thừa và vận dụng sáng tạo tư tưởng của V.I.Lênin, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến công tác bồi dưỡng và phát huy “tính đảng” của đảng viên. Theo Người, Đảng cần phải có những đảng viên kiên trung với lý tưởng, đường lối của Đảng: “Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên, cần phải có tính đảng mới làm được việc”, nếu “kém tính đảng, thì việc gì cũng không làm nên”².

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “tính đảng” của cán bộ, đảng viên là sự biểu hiện tập trung nhất lập trường chính trị: “Trong tư tưởng của mình, chỉ có Đảng và lợi ích của Đảng”³, Người đã chỉ rõ nội hàm “tính đảng” của cán bộ, đảng viên gồm: “Một là, phải đặt lợi ích của Đảng, của dân tộc lên trên hết; Hai là, việc gì cũng phải điều tra rõ ràng, cẩn thận và phải làm đến nơi đến chốn...; Ba là, lý luận và thực hành phải luôn đi đôi với nhau”⁴. Đây là những phẩm chất cần có của cán bộ, đảng viên. Nội dung “tính đảng” trong tư tưởng Hồ Chí Minh thể hiện ở một số mặt sau đây:

Một là, phải đặt lợi ích của Đảng, của dân tộc lên trên hết.

Lợi ích của Đảng, của dân tộc là vấn đề cốt yếu của cách mạng. Các cuộc đấu tranh cách mạng để bảo vệ Tổ quốc cũng là để bảo vệ lợi ích của dân tộc, của Đảng và của nhân dân. Trong đó, lợi ích tối cao là gìn giữ độc lập, tự do của Tổ quốc, mưu cầu hạnh phúc cho nhân dân. Trong tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc”, Chủ tịch Hồ

Chí Minh chỉ rõ: “Bất kỳ bao giờ, bất kỳ việc gì, đều phải tính đến lợi ích chung của Đảng, phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết, trước hết, việc của cá nhân và lợi ích của cá nhân phải để lại sau. Đó là nguyên tắc tối cao của Đảng. Mỗi một đảng viên phải ghi chắc điều đó. Chúng ta gọi nó là Đảng tính”⁵. Mỗi đảng viên phải nhận thức sâu sắc nguyên tắc đó để làm cơ sở cho việc xây dựng ý thức trách nhiệm trong mọi công việc, trên mọi cương vị, chức trách.

Đặt lợi ích của Đảng lên trên hết không có nghĩa phủ nhận, bài trừ lợi ích cá nhân mà vấn đề quan trọng là “phải làm sao cho lợi ích cá nhân hoàn toàn nhất trí với lợi ích của Đảng”⁶. Bởi vì, lợi ích của Đảng chính là biểu hiện tập trung cao nhất lợi ích “của mọi đảng viên, nó là cái tiêu biểu tập trung lợi ích của toàn giai cấp công nhân và toàn dân tộc và loài người”⁷. Trên quan điểm đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ, lợi ích cá nhân và lợi ích của Đảng, của dân tộc luôn gắn bó chặt chẽ với nhau, thống nhất không tách rời. Trong đó, lợi ích của Đảng luôn bao gồm lợi ích cá nhân, lợi ích mỗi cá nhân là một bộ phận cấu thành lợi ích của Đảng; thành công và thắng lợi của Đảng tức là thành công và thắng lợi của mỗi cán bộ, đảng viên. Cán bộ, đảng viên “không thể phát triển và thành công ngoài Đảng”⁸. Vì vậy, nguyên tắc “tính đảng” tối cao của cán bộ, đảng viên đó là “phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết”.

Thực tế, không phải lúc nào lợi ích của Đảng cũng trùng với lợi ích cá nhân, thậm chí có khi lợi ích riêng cá nhân mâu thuẫn với lợi ích chung của tập thể, của Đảng. Trong hoàn cảnh đó, đảng viên phải luôn ghi nhớ và quán triệt nguyên tắc: “Nếu gặp khi lợi ích chung của Đảng mâu thuẫn với lợi ích riêng của cá nhân, thì phải kiên quyết hy sinh lợi ích của cá nhân cho lợi ích của Đảng”⁹. Tính “kiên quyết hy sinh” của cá nhân cần được thực hiện một cách tự giác, không phải tự phát: “Hy sinh lợi ích cá nhân, thậm chí hăng hái vui vẻ hy sinh tính mệnh mình cho Đảng, cho giai cấp, cho dân tộc, cho loài người, đó là nguyên tắc tối cao, đạo đức tối cao của mỗi đảng viên”¹⁰. Vì lẽ đó, trong công tác “mỗi một đảng viên, mỗi một bộ phận, mỗi một lời nói, việc làm, tuyệt đối phải nhằm vào lợi ích của toàn cuộc, lợi ích của toàn Đảng”¹¹, đó chính là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong nhận thức và phương châm hành động của cán bộ, đảng viên.

Hai là, việc gì cũng phải điều tra rõ ràng, cẩn thận và phải làm đến nơi đến chốn.

Cán bộ, đảng viên bất kể ở cương vị nào vào Đảng không phải “để cầu danh, cầu lợi”¹², họ đứng vào hàng ngũ của Đảng để trở thành những người chiến sĩ tiên phong của giai cấp, của dân tộc. Đã là đảng viên phải suốt đời vì dân, vì nước mà phấn đấu, làm việc.

Suốt đời tận tụy với công việc, song không phải làm việc một cách tùy tiện, vô nguyên tắc, mà phải hết sức cẩn thận, tỉ mỉ, “nghiên cứu rõ ràng, dựa theo hoàn cảnh thiết thực, có kế hoạch, có từng bước, tỉnh táo, bền bỉ, không chủ quan”¹³; “Trước khi làm một việc gì phải cẩn thận suy xét xem việc đó thành công thì ảnh hưởng thế nào, thất bại thì ảnh hưởng thế nào”¹⁴. Làm theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải luôn thận trọng đối với công việc được giao đảm nhiệm, phải suy nghĩ một cách toàn diện khi làm bất cứ một công việc gì và phải bao quát, có triển khai công việc phải có kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở từng bộ phận thực

hiện công việc; cùng với đó là dự tính được những tác động, ảnh hưởng chi phối đến quá trình thực hiện công việc để có biện pháp đúng đắn nhằm hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Đây là một phẩm chất nhất thiết phải có và là một tiêu chí để đánh giá năng lực của cán bộ, đảng viên.

Ba là, lý luận và thực hành phải luôn luôn đi đôi với nhau.

Đảng ta là đội tiên phong, là tổ chức lãnh đạo chính trị của quần chúng. Thắng lợi của sự nghiệp cách mạng, niềm tin của nhân dân đối với Đảng phụ thuộc một phần lớn vào trí tuệ và năng lực tổ chức thực hiện của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Vì vậy, cán bộ, đảng viên phải có trí tuệ, có nhận thức sâu rộng, có năng lực tư duy khoa học, đồng thời cũng là người có năng lực thực hành giỏi, biết tổ chức và hoạt động thực tiễn có hiệu quả. Những phẩm chất ấy thống nhất với nhau thể hiện vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên. Do đó, thống nhất giữa lý luận và thực hành, giữa lời nói và việc làm cũng là một trong những nội dung phản ánh phẩm chất đạo đức và uy tín của đảng viên.

Với tư cách là người tiên phong trong công tác, trong cuộc sống hàng ngày đảng viên phải luôn là tấm gương sáng cho quần chúng noi theo. Họ phải luôn là người miêng nói, tay làm, say mê với công việc, gần gũi với quần chúng và đặc biệt phải rất mẫu mực trong lối sống. Những biểu hiện sinh động của sự thống nhất giữa lời nói và việc làm một cách đúng đắn là sợi dây bền chắc, gắn bó giữa đảng viên với quần chúng, giữa Đảng và nhân dân. Đó là hiện thực của uy tín, là cơ sở của niềm tin yêu mà nhân dân dành cho cán bộ, đảng viên.

Thấm nhuần sâu sắc những lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta đã thường xuyên quan tâm công tác xây dựng Đảng, chăm lo việc rèn luyện nâng cao tính đảng cho cán bộ, đảng viên. Trong hàng ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay, hầu hết đều nêu cao tinh thần phục vụ nhân dân, có ý thức tổ chức kỷ luật, giữ vững đạo đức cách mạng, sinh hoạt giản dị, có tác phong dân chủ, xứng đáng với lòng tin cậy của Đảng và nhân dân. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận cán bộ, đảng viên có những biểu hiện sa sút về tính đảng và đã được Đảng ta thẳng thắn chỉ rõ: “Không chấp hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng; sa sút ý chí phấn đấu, không gương mẫu trong công tác, né tránh trách nhiệm, thiếu trách nhiệm, trung bình chủ nghĩa, làm việc qua loa, đại khái, kém hiệu quả; không có ý thức hết lòng vì nước, vì dân, không làm tròn chức trách, nhiệm vụ được giao”¹⁵; “cá nhân chủ nghĩa, sống ích kỷ, thực dụng, cơ hội, vụ lợi; chỉ lo vun vén cá nhân, không quan tâm đến lợi ích tập thể; ganh ghét, đố kỵ, so bì, tị nạnh, không muốn người khác hơn mình”¹⁶. Những chuẩn mực đạo đức tốt đẹp, những mối quan hệ đồng chí, đồng đội, mối quan hệ giữa cá nhân và tập thể, giữa đảng viên và quần chúng đang có xu hướng bị biến dạng, làm suy yếu sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng.

Bên cạnh đó, sự tác động tiêu cực của kinh tế thị trường dẫn đến các sai phạm của cán bộ, đảng viên với cách thức làm việc chủ quan, tùy tiện, phô trương, hình thức, thiếu điều tra, nghiên cứu đã gây ra những thiệt hại rất lớn cho Nhà nước và nhân dân. Có một số cán bộ, đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý chỉ lo vun vén lợi ích cá nhân, làm việc tùy tiện, vô nguyên tắc; buông lỏng quản lý. Vẫn còn tình trạng tham nhũng, độc đoán, thiếu dân chủ trong chỉ đạo, điều hành, mắc bệnh “thành tích”, háo danh, phô trương, che giấu khuyết điểm, thổi phồng thành tích, đánh bóng “tên tuổi”; lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn được giao để dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực, cửa quyền, xa rời quần chúng¹⁷. Đảng ta đã chỉ rõ nguyên nhân của những biểu hiện phai nhạt tính đảng đó là do cán bộ, đảng viên

thiếu gương mẫu, uy tín thấp, năng lực, phẩm chất chưa ngang tầm nhiệm vụ, quan liêu, xa dân, cá nhân chủ nghĩa, vướng vào tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm... Đây chính là những biểu hiện sự phai nhạt “tính đảng” của cán bộ, đảng viên trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ. Sự phai nhạt đó hết sức nguy hiểm, quá trình “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” trong lập trường chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống “chỉ là một bước ngắn, thậm chí rất ngắn, nguy hiểm khôn lường, có thể dẫn tới tiếp tay hoặc cấu kết với các thế lực xấu, thù địch, phản bội lại lý tưởng và sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc”¹⁸.

2. Giải pháp nâng cao “tính đảng” cho cán bộ, đảng viên

Để giữ vững “tính đảng” theo tư tưởng Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ, đảng viên cần thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, thường xuyên tự tu dưỡng, tự rèn luyện, thực hành tự phê bình và phê bình.

Cán bộ, đảng viên cần nêu cao tính tích cực tự tu dưỡng, tự rèn luyện, phấn đấu về mọi mặt. Việc học tập, tu dưỡng, rèn luyện của cán bộ, đảng viên chỉ có kết quả tốt khi chính họ có nhu cầu tu dưỡng, rèn luyện. Nhu cầu đó nảy sinh, phát triển cùng với quá trình tổ chức hoạt động tự giáo dục nhằm hình thành nhân cách theo yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng. Mỗi cán bộ, đảng viên phải xác định rõ động cơ tự học tập, tự rèn luyện là để phục vụ cho công tác cách mạng, biết khắc phục mọi khó khăn để phấn đấu vươn lên. Phát huy tinh thần tự chủ trong mọi hoạt động, phấn đấu vươn lên trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ; tự tu dưỡng, rèn luyện, tự chủ trong tự phê bình và phê bình. Chỉ khi nào cán bộ, đảng viên tự ý thức được trách nhiệm và nghĩa vụ trong công tác, khi đó họ sẽ luôn tiến bộ. Tự tu dưỡng, tự rèn luyện cùng với đó là trong mọi hoạt động không được lơ là, lúc khó khăn, gian khổ thì tích cực rèn luyện đến lúc thành công và quan trọng nhất là tự tu dưỡng, tự rèn luyện phải gắn với chống huênh hoang, kiêu ngạo, quan liêu, hủ hoá, mất hết tư cách cách mạng¹⁹.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong tự tu dưỡng, tự rèn luyện quan trọng là “thiết thực phê bình và tự phê bình”²⁰. Chính thái độ của của cán bộ, đảng viên trong tự phê bình và phê bình là tiêu chí đánh giá “người ấy tốt hay là xấu, tiên tiến hoặc là lạc hậu, trung thành với sự nghiệp cách mạng hay là không”²¹. Mỗi cán bộ, đảng viên vừa nghiêm khắc tự rút kinh nghiệm trong công tác, vừa có thái độ cầu thị, nghiêm túc và khiêm tốn trong việc tiếp thu, sửa chữa theo ý kiến phê bình của đồng chí và quần chúng.

Để thực hiện tự phê bình và phê bình đạt hiệu quả, cán bộ, đảng viên trước hết phải trung thành và thẳng thắn. Bởi vì, “trung thành thẳng thắn là đạo đức cách mạng mà cũng là cái động lực giúp chúng ta công tác có hiệu quả hơn cho Đảng, cho nhân dân”²². Chỉ có trung thành và thẳng thắn, cán bộ, đảng viên trong bất kỳ điều kiện, hoàn cảnh nào “bao giờ cũng đặt lợi ích chung của Đảng của cách mạng của nhân dân lên trên hết, trước hết. Vì Đảng, vì cách mạng, vì dân mà ra sức phấn đấu, dù phải hy sinh cả tính mệnh của mình cũng vui lòng”²³. Chỉ có trên cơ sở quán triệt tư tưởng đó, tinh thần tự phê bình và phê bình mới đảm bảo tính khách quan, hiệu quả nhằm chiến thắng chủ nghĩa cá nhân và thông qua đấu tranh chính trị để rèn luyện bản lĩnh, khẳng định “tính đảng”, đấu tranh với những biểu hiện hủ hóa, phản cách mạng.

Thứ hai, ra sức học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực sáng tạo trong công tác.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn yêu cầu cán bộ, đảng viên dù trong bất kỳ hoàn cảnh nào cũng phải ra sức học tập, ra sức phấn đấu, ra sức rèn luyện nâng cao trình độ mọi mặt của mình, "... mỗi đảng viên phải học lý luận, phải đem lý luận áp dụng vào công việc thực tế. Phải chữa cái bệnh kém lý luận, khinh lý luận và lý luận suông"²⁴ nhằm đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng.

Cán bộ, đảng viên thường xuyên học tập chính là để có đủ năng lực làm chủ, năng lực tổ chức, có tư duy độc lập và sáng tạo, cải tiến phương pháp làm việc, nâng cao chất lượng công tác. Ra sức học tập, rèn luyện nâng cao trình độ phải được coi là một tiêu chuẩn, một giá trị đạo đức của cán bộ, đảng viên. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, dù với bất cứ lý do gì thì việc xao nhãng nhiệm vụ học tập cũng là một khuyết điểm. Từ đó, Người vạch rõ phương hướng, nhiệm vụ đối với cán bộ, đảng viên là không được xao nhãng việc học tập, phải tu dưỡng không ngừng, đối với cán bộ "chỉ có một thứ ham là ham học, ham làm, ham tiến bộ"²⁵. Người đặt lên hàng đầu "lấy tự học làm cốt", cán bộ, đảng viên phải biết "tự động học tập", phải xác định tư tưởng cho đúng. Học tập phải trở thành nhu cầu, thói quen, hành vi hàng ngày của cán bộ, đảng viên. Cán bộ nào lười học, lười suy nghĩ, không thường xuyên tiếp nhận, cập nhật thông tin mới, những hiểu biết mới cũng là một biểu hiện suy thoái về tính đảng, về đạo đức.

Thấm nhuần và vận dụng tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới, Đảng ta luôn đặt ra yêu cầu và tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ, đảng viên: "Không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi đạo đức cách mạng. Mẫu mực về đạo đức, lối sống. Thực sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; trung thực, giản dị, thẳng thắn, chân thành"²⁶. Cán bộ, đảng viên phải nêu gương về tinh thần tự học tập, rèn luyện nâng cao trình độ, học tập vừa là quyền lợi, vừa là nghĩa vụ đối với mọi cán bộ, đảng viên.

Thực tiễn cho thấy, thời gian qua bên cạnh những tấm gương tốt thì vẫn còn không ít cán bộ, đảng viên có tinh thần, thái độ không nghiêm túc trong học tập, rèn luyện... Đây là biểu hiện của sự phai nhạt tính đảng, cần phải phê bình, sửa chữa để mỗi cán bộ, đảng viên thực sự là tấm gương về học tập cho quần chúng noi theo, góp phần đưa cả nước trở thành một "xã hội học tập", phấn đấu vì Việt Nam giàu đẹp, văn minh, nhân dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Thứ ba, phát huy vai trò gương mẫu trong mọi hoạt động.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: "Lấy gương người tốt, việc tốt để hằng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới cuộc sống mới"²⁷. Như vậy, sự lành mạnh của đời sống đạo đức xã hội phụ thuộc một phần rất quan trọng vào sự nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là những người đứng đầu các ngành, các địa phương, các đơn vị. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần nhắc nhở: muốn thực sự làm người lãnh đạo, người chỉ huy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải hết sức giữ gìn và nêu gương về mặt đạo đức, nếu không thì rồi sẽ hỏng cả. Nêu gương, có nghĩa là bản thân cán bộ, đảng viên phải là người tiên phong làm trước, làm gương, không những hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, mà còn là những mẫu mực trong cuộc sống hàng ngày. Tư tưởng Hồ Chí Minh về giữ vững "tính đảng" của cán bộ, đảng viên có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc trong suốt quá trình xây dựng và phát triển của Đảng ta. Trong giai đoạn hiện nay, những tư tưởng của Người càng khẳng định giá trị to lớn, đặc biệt là khi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang tiến hành đại

hội đảng bộ các cấp hướng tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Nêu cao “tính đảng” theo tư tưởng Hồ Chí Minh sẽ góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên vững vàng về chính trị, tư tưởng, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, có sức chiến đấu cao./.

ThS. Bùi Xuân Chung - Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

ThS. Điền Văn Dân - Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng
Theo Tạp chí điện tử Tổ chức nhà nước
Tâm Trang (st)

Ghi chú:

1. V.I.Lênin, Toàn tập, tập 12, Nxb CTQG- ST, H.2005, tr.165.
- 2, 4, 9, 11, 20, 24, 25. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 5, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.307, tr.291, tr.276, tr.302, tr.275, tr.292.
- 3, 5, 6, 7, 8, 12, 19, 10. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 6, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.290, tr.290, tr.290, tr.291, tr.291, tr.291, tr.296.
13. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 8, Nxb CTQG- ST, H.2011, tr.342.(14) Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 4, Nxb CTQG- ST, H.2011, tr.122
- 15, 16, 17, 18, 26. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII, Văn phòng Trung ương Đảng, H.2016, tr.29, tr.30, tr.31, tr.23, tr.122.
- 21, 22, 23. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 11, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.210, 209. tr.209.
27. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 1, Nxb CTQG- ST, H.2011, tr.551.

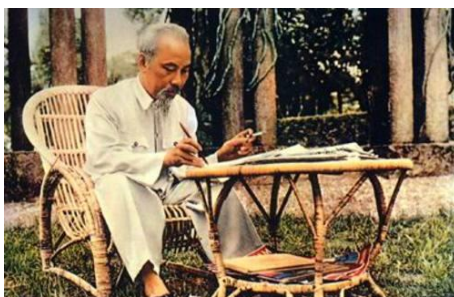
Nguồn: <https://www.bqllang.gov.vn/>

THEO DÒNG LỊCH SỬ

Những ngày đáng nhớ trong tháng 9:

- Kỷ niệm 52 năm ngày mất của Chủ tịch Hồ Chí Minh (02/9/1969 - 02/9/2021);
- Kỷ niệm 91 năm Ngày Phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh (12/9/1930 - 12/9/2021);
- Kỷ niệm 44 năm ngày Việt Nam trở thành thành viên chính thức của Liên Hiệp quốc (20/9/1977 - 20/9/2021);
- Kỷ niệm 76 năm Ngày Nam Bộ kháng chiến (23/9/1945 - 23/9/2021);
- Kỷ niệm 81 năm Ngày Khởi nghĩa Bắc Sơn (27/9/1940 - 27/9/2021);
- Kỷ niệm 33 năm ngày mất của Tổng Bí thư Trường Chinh (30/9/1988 - 30/9/2021).

1. Kỷ niệm 52 năm ngày mất của Chủ tịch Hồ Chí Minh (02/9/1969 - 02/9/2021)



Chủ tịch Hồ Chí Minh sinh ngày 19/5/1890 trong một gia đình nhà nho, nguồn gốc nông dân, ở làng Hoàng Trù, xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, nơi có truyền thống đấu tranh kiên cường chống ách thống trị của thực dân phong kiến. Hoàn cảnh xã hội và sự giáo dục của gia đình đã ảnh hưởng sâu sắc đến Người ngay từ thời niên thiếu.

Với tinh thần yêu nước nồng nàn, thương dân sâu sắc, sự nhạy bén về chính trị, Người đã bắt đầu suy nghĩ về những nguyên nhân thành bại của các phong trào yêu nước lúc bấy giờ và quyết tâm ra đi tìm con đường để cứu dân, cứu nước.

Tháng 6 năm 1911, Người đi ra nước ngoài, suốt 30 năm hoạt động, Người đã đi đến nước Pháp và nhiều nước châu Âu, châu Á, châu Phi, châu Mỹ. Người hòa mình với những phong trào của công nhân và nhân dân các dân tộc thuộc địa, vừa lao động kiếm sống, vừa học tập, hoạt động cách mạng và nghiên cứu các học thuyết cách mạng. Năm 1917, thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga và sự ra đời của Quốc tế Cộng sản đã đưa Người đến với chủ nghĩa Mác - Lênin. Từ đây, Người đã nhận rõ đó là con đường duy nhất đúng đắn để giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp.

Năm 1919, Người gia nhập Đảng Xã hội Pháp và hoạt động trong phong trào công nhân Pháp. Tháng 6 năm 1919, thay mặt Hội Những người Việt Nam yêu nước tại Pháp, Người gửi tới Hội nghị Versailles (Pháp) Bản yêu sách của nhân dân An Nam, yêu cầu Chính phủ Pháp thừa nhận các quyền tự do và quyền bình đẳng của dân tộc Việt Nam.

Tháng 12 năm 1920, tại Đại hội lần thứ 18 của Đảng Xã hội Pháp tại thành phố Tours, Người bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế Cộng sản và tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp. Sự kiện này đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Người, từ chủ nghĩa yêu nước chân chính đến chủ nghĩa cộng sản.

Năm 1921, tại Pháp, Người tham gia thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa, nhằm tuyên truyền cách mạng trong nhân dân các nước thuộc địa. Người viết nhiều bài đăng trên các báo "*Người cùng khổ*", "*Đời sống thợ thuyền*", ... Đặc biệt, Người viết tác phẩm "*Bản án chế độ thực dân Pháp*" lên án mạnh mẽ chế độ thực dân, thức tỉnh lòng yêu nước của nhân dân các nước thuộc địa. Tất cả các bài viết của Người đều được bí mật chuyển về nước và lưu truyền trong mọi tầng lớp nhân dân.

Ngày 30/6/1923, Người đến Liên Xô và bắt đầu một thời kỳ hoạt động, học tập và nghiên cứu về chủ nghĩa Mác - Lênin, về chế độ xã hội chủ nghĩa ngay trên đất nước Lenin vĩ đại. Tại Đại hội lần thứ I Quốc tế Nông dân (10/1923), Người được bầu vào Đoàn Chủ tịch Quốc tế Nông dân. Năm 1924, Người dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản và được cử làm cán bộ Ban phương Đông của Quốc tế Cộng

sản, đồng thời là Ủy viên Đoàn chủ tịch Quốc tế Nông dân, Nguyễn Ái Quốc được giao theo dõi và chỉ đạo phong trào cách mạng ở một số nước Châu Á .

Năm 1925, tại Quảng Châu (Trung Quốc), Người tham gia thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức Á Đông, sáng lập tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, ra báo Thanh niên để truyền bá chủ nghĩa Mác – Lênin về trong nước, đồng thời mở lớp đào tạo cán bộ cho cách mạng Việt Nam.

Ngày 3/2/1930, tại Cửu Long (Hồng Kông), Người triệu tập Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản trong nước, thống nhất thành Đảng Cộng sản Việt Nam.

Từ năm 1930 đến năm 1940, Người tham gia công tác của Quốc tế Cộng sản ở nước ngoài, đồng thời theo dõi sát phong trào cách mạng trong nước và có những chỉ đạo đúng đắn cho Ban Chấp hành Trung ương Đảng ta.

Sau 30 năm hoạt động ở nước ngoài, năm 1941 Người về nước, triệu tập Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ tám, quyết định đường lối đánh Pháp, đuổi Nhật, thành lập Mặt trận Việt Minh, gấp rút xây dựng lực lượng vũ trang, đẩy mạnh phong trào đấu tranh cách mạng quần chúng, chuẩn bị tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

Thực hiện chỉ thị của Hồ Chí Minh, ngày 22/12/1944, tại khu rừng Sam Cao, thuộc huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân được thành lập do đồng chí Võ Nguyên Giáp chỉ huy.

Tháng 8 năm 1945, Người cùng Trung ương Đảng triệu tập Hội nghị toàn quốc của Đảng và chủ trì Đại hội Quốc dân ở Tân Trào. Đại hội tán thành chủ trương tổng khởi nghĩa của Đảng và Tổng bộ Việt Minh, cử Hồ Chí Minh làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Thay mặt Chính phủ lâm thời, Người đã phát lệnh tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, toàn dân tộc Việt Nam đã nhất tề đứng lên Tổng khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền về tay nhân dân lao động. Ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Người tuyên bố trước nhân dân cả nước và nhân dân thế giới quyền độc lập của dân tộc Việt Nam.

Tháng 9 năm 1945, thực dân Pháp câu kết với đế quốc Mỹ, Anh và lực lượng phản động Quốc dân Đảng (Trung Quốc) trở lại xâm lược nước ta một lần nữa. Quân đội Pháp mở rộng đánh chiếm miền Nam và lần dần từng bước kéo quân đánh chiếm miền Bắc, âm mưu tiến tới xóa bỏ Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Ngày 9/1/1946, cuộc tổng tuyển cử bầu Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa lần đầu tiên trong cả nước. Tại kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa I, Người được bầu làm Chủ tịch Chính phủ Liên hiệp kháng chiến. Tháng 12 năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi toàn quốc kháng chiến, Người tiếp tục cùng Trung ương Đảng lãnh đạo toàn dân kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Tháng 7 năm 1954, với thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ, Hiệp định Genève được ký kết. Miền Bắc được giải phóng. Miền Nam bị đế quốc Mỹ xâm lược biến thành thuộc địa kiểu mới của chúng. Người cùng với Trung ương Đảng lãnh đạo

nhân dân cả nước thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược: cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

Tháng 9 năm 1960, tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ ba của Đảng Lao động Việt Nam, Hồ Chí Minh được bầu làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Dưới sự lãnh đạo của Người, nhân dân ta vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, vừa tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ, bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Ngày 2/9/1969, mặc dù đã được các giáo sư, bác sĩ tận tình cứu chữa nhưng do tuổi cao sức yếu Người đã từ trần, hưởng thọ 79 tuổi.

Cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh là một cuộc đời trong sáng cao đẹp của một người cộng sản vĩ đại, một anh hùng dân tộc kiệt xuất, một chiến sĩ quốc tế lỗi lạc, đã đấu tranh không mệt mỏi và hiến dâng cả đời mình cho Tổ quốc, cho nhân dân, vì lý tưởng cộng sản, vì độc lập, tự do của các dân tộc bị áp bức, vì hòa bình và công lý trên thế giới.

Năm 1987, tại kỳ họp lần thứ 24, Tổ chức Giáo dục - Văn hóa - Khoa học của Liên hiệp quốc (UNESCO) đã ra Nghị quyết tôn vinh Hồ Chí Minh là “Anh hùng giải phóng dân tộc Việt Nam và nhà văn hóa kiệt xuất”.

Nguồn: baotanghochiminh-nr.vn/

2. Kỷ niệm 44 năm ngày Việt Nam trở thành thành viên chính thức của Liên Hiệp quốc (20/9/1977 - 20/9/2021)

Tổ chức Liên Hiệp Quốc thành lập ngày 24/10/1945 trên cơ sở hiến chương được 51 nước tham gia ký ngày 24/10/1945. Trụ sở đặt tại New York (Mỹ). Mục tiêu của tổ chức Liên Hiệp Quốc là duy trì hoà bình, an ninh quốc tế thông qua những biện pháp tập thể hữu hiệu, ngăn ngừa và loại bỏ những mối đe dọa tới hoà bình, phù hợp với các nguyên tắc công lý và luật pháp quốc tế, các tranh chấp quốc tế hay những tình hình có thể phá hoại nền hoà bình; xây dựng quan hệ hữu nghị giữa các quốc gia trên nguyên tắc tôn trọng quyền bình đẳng giữa các quốc gia, quyền tự do quyết định của các dân tộc, và áp dụng các biện pháp phù hợp để củng cố nền hoà bình thế giới; thực hiện hợp tác quốc tế nhằm giải quyết những vấn đề kinh tế, xã hội, văn hoá, nhân đạo, thúc đẩy khuyến khích tôn trọng các quyền con người và các quyền tự do cơ bản cho mọi người, không phân biệt chủng tộc, giới tính, tôn giáo hay ngôn ngữ; là trung tâm điều hòa các hoạt động của các quốc gia để đạt được các mục tiêu trên.

Liên Hiệp Quốc có các cơ quan chính: đại hội đồng, hội đồng bảo an, ban thư ký, đứng đầu là tổng thư ký Liên Hiệp Quốc. Ngoài ra còn có 16 tổ chức liên chính phủ có hiệp định riêng với Liên Hiệp Quốc, là các tổ chức chuyên môn và có chế độ báo cáo với hội đồng kinh tế - xã hội; cơ quan nguyên tử năng lượng quốc tế (IAEA), tổ chức lãnh đạo quốc tế (ILO), tổ chức nông - lương (FAO), tổ chức văn hoá khoa học và giáo dục Liên Hiệp Quốc (UNESCO), tổ chức y tế thế giới (WHO), ngân hàng thế giới (WB), quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), tổ chức hàng không dân dụng quốc tế (ICAO). Liên hiệp bưu chính quốc tế (IPU), liên hiệp viễn thông quốc tế (ITU), tổ

chức thủy văn quốc tế (WMO), tổ chức hàng hải quốc tế (IMO), tổ chức tài sản trí tuệ thế giới (WIPO), quỹ phát triển nông nghiệp quốc tế (IFAD), hiệp định chung về thương mại thế giới (GATT) - (từ 1/1/1995 là tổ chức thương mại thế giới - WTO), tổ chức phát triển công nghiệp Liên Hiệp Quốc (UNIDO).

Thành viên của Liên Hiệp Quốc có 185 nước (khoá 51 ĐHQ/LHQ - 1996). Việt Nam là thành viên Liên Hiệp Quốc từ 20/9/1977.

3. Kỷ niệm 76 năm ngày Nam Bộ Kháng chiến (23/9/1945 - 23/9/2021)

Chỉ 03 tuần lễ sau khi nước Việt Nam dân chủ cộng hoà ra đời, ngày 23/9/1945 thực dân Pháp núp dưới bóng quân đội Anh tước vũ khí của quân đội Nhật ở Nam Bộ, âm mưu quay trở lại xâm lược nước ta lần nữa. 6.000 quân Pháp dựa vào hơn 1 vạn quân Anh đã trắng trợn gây hấn ở thành phố Sài Gòn. Chúng mưu toan chiếm Nam Bộ làm bàn đạp chiếm cả Việt Nam và Đông Dương.

7h sáng ngày 23/9, Xứ uỷ và Uỷ ban hành chính Nam Bộ (sau đổi tên thành Uỷ ban kháng chiến) họp khẩn cấp tại phố Cây Mai (Chợ Lớn) có đồng chí Hoàng Quốc Việt thay mặt Trung ương Đảng và tổng bộ Việt Minh tham dự. Hội nghị quyết định phát động nhân dân kiên quyết kháng chiến chống xâm lược. Uỷ ban kháng chiến Nam Bộ được thành lập, ra lệnh tổng bãi công, bãi thị, bắt hợp tác với địch, phong toả địch. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Nam Bộ sục sôi căm thù, nhất tề đứng dậy, xông ra mặt trận quyết chiến với quân xâm lược, mở ra một trang sử oanh liệt mới: Nam Bộ Kháng Chiến.

Chiều 23/9, cả Sài Gòn đình công, không hợp tác với Pháp. Các công sở xí nghiệp, hãng buôn đóng cửa, chợ không họp, xe ngừng chạy. Các ụ chiến đấu mọc lên khắp nơi. Ngay những ngày đầu, quân Sài Gòn đã tiêu hao sinh lực địch và phá huỷ một phần cơ sở vật chất của chúng. Tiếng súng kháng chiến ở Sài Gòn chấn động cả nước. Nhiều tỉnh Nam Bộ đưa lực lượng đoàn viên, thanh niên về góp sức với Sài Gòn chống quân xâm lược.

Ban thường vụ Trung ương Đảng họp chủ trương đánh mạnh quân Pháp ở Nam bộ, quyết tâm giành thắng lợi ở chiến trường để tạo điều kiện cho việc đấu tranh với quân Tưởng ở ngoài Bắc. Ngày 27/9/1945, chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cho đồng bào miền Nam khẳng định quyết tâm kháng chiến của Đảng, chính phủ và nhân dân ta, chỉ rõ mục tiêu chiến đấu vì độc lập tự do của Tổ quốc. Người nêu cao lẽ sống “thà chết tự do hơn sống nô lệ” của nhân dân ta. Đáp lời kêu gọi của Người, xứng đáng với lòng tin cậy và sự cổ vũ của nhân dân cả nước, nhân dân Nam Bộ vùng dậy dũng cảm đánh trả kẻ địch có trang bị hiện đại, làm thất bại âm mưu của địch, tạo điều kiện để ta củng cố chính quyền cách mạng, xây dựng chế độ mới, chuẩn bị cho cuộc kháng chiến toàn quốc.

Tháng 02/1946, thay mặt chính phủ và đồng bào cả nước, chủ tịch Hồ Chí Minh tặng Nam Bộ danh hiệu vẻ vang: “Thành đồng Tổ quốc”.

Nguồn: www.baotangtonducthang.com

4. Kỷ niệm 33 năm ngày mất của Tổng Bí thư Trường Chinh (30/9/1988 - 30/9/2021)

Tổng bí thư Trường Chinh tên thật là Đặng Xuân Khu, Bí danh là Anh Nhân. Sinh ngày 09/02/1907.

Quê quán: Làng Hành Thiện, xã Xuân Hồng, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

Năm 1925, đồng chí tham gia cuộc vận động đòi đế quốc Pháp ân xá cho nhà yêu nước Phan Bội Châu. Năm 1926, đồng chí là một trong những người lãnh đạo cuộc bãi khóa để truy điệu nhà yêu nước Phan Chu Trinh ở Nam Định.

Năm 1927, đồng chí gia nhập Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên, một tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Năm 1929, đồng chí tham gia cuộc vận động thành lập Đảng Cộng sản Đông Dương ở Bắc Kỳ.

Năm 1930, đồng chí được chỉ định vào Ban Tuyên truyền cổ động Trung ương của Đảng Cộng sản Đông Dương. Cuối năm đó, đồng chí bị đế quốc bắt và kết án 12 năm tù cấm cố, đày đi Sơn La.

Cuối năm 1936, do thắng lợi của Mặt trận Nhân dân Pháp và do phong trào đấu tranh của nhân dân Việt Nam đòi quyền tự do dân chủ và thả chính trị phạm, đồng chí được trả lại tự do.

KHỞI NGHIỆP - LẬP NGHIỆP

Cô gái Khmer khởi nghiệp từ mật hoa dừa

(CTG) Sản phẩm từ mật hoa dừa hiện đã có mặt ở nhiều thành phố lớn trong nước và triển khai kế hoạch đưa mặt hàng sang thị trường Nhật Bản.

Trăn trở trước tình trạng dừa trồng thường gặp cảnh được mùa mất giá, chị Thạch Thị Chal Thy, quê ở Thị Trấn Tiểu Cần, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh đã nảy sinh ý tưởng tạo ra dòng sản phẩm từ mật hoa dừa. Hiện mặt hàng do cơ sở chị sản xuất đã có mặt ở nhiều thành phố lớn trong nước và triển khai kế hoạch đưa mặt hàng sang thị trường Nhật Bản.



Công nhân thu hoạch mật hoa dừa.

Sau khi tốt nghiệp thạc sĩ ngành công nghệ thực phẩm, đi làm và tích lũy kiến thức, kinh nghiệm một thời gian, năm 2018, chị Thạch Thị Chal Thy (quê ở Thị Trấn Tiểu Cần, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh) quyết định trở về quê nhà với suy nghĩ tận dụng nguồn tài nguyên có sẵn ở quê mình để khởi nghiệp.

Nghĩ là làm, bằng sự nhạy bén, tư duy của một kỹ sư từng được đào tạo bài bản chuyên ngành công nghệ thực phẩm, chị dồn sức nghiên cứu, tạo ra một số sản phẩm từ mật hoa dừa. Những sản phẩm này sau đó được công nhận là sản phẩm đạt chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm. Thế nhưng gia đình chỉ có vài chục cây dừa đang cho trái, nếu muốn có đủ nguồn nguyên liệu sản xuất lâu dài, ít nhất cũng có 100-200 cây mới đáp ứng nhu cầu. Trước vấn đề đặt ra, chị Chal Thy tiến hành khảo sát và đặt vấn đề hợp đồng thuê cây dừa với bà con trong xóm.

“Ban đầu cũng phải thuyết phục bà con nhiều lắm vì bà con sợ khai thác mật như vậy dừa sẽ mau chết. Thực tế, một số nước đã làm rồi, nếu không khai thác mật nữa thì dừa vẫn cho trái bình thường, tuổi thọ cũng 30- 40 năm. Khi hiểu rồi bà con sẵn sàng hợp tác, vì trong thời gian hợp đồng việc chăm sóc, bón phân chúng tôi đều lo tất”, chị Chal Thy chia sẻ.

Ông Thạch Sang, một hàng xóm của chị Chal Thy, người có 4 công dừa 5 năm tuổi cho biết, ban đầu khi chị Chal Thy ngỏ lời thuê cây dừa để lấy mật ông cũng đắn đo không biết có ảnh hưởng sức khỏe của cây dừa hay không, thu nhập thế nào? Thế nhưng sau hơn nửa năm cho thuê 27 cây dừa, gia đình có thu nhập đều đặn 600.000 đồng/tháng. Còn nếu tự khai thác mật cung cấp cho doanh nghiệp thì mỗi hoa dừa sẽ cho 25 lít, tương đương 250.000 đồng. Nếu gia đình có 20 gốc dừa, hàng tháng thu được 5-6 triệu đồng.



Mật hoa dừa sau khi lấy.

“Cho thuê khai thác mật như vậy tôi thấy có lợi hơn, vì dừa khô giá không ổn định. Lúc lên lúc xuống nhưng xuống nhiều hơn lên, có khi 20.000-30.000 đồng, có khi 50.000 đồng/chục. Cho thuê thì ổn định hơn, 600.000 đồng/tháng trên 27 cây. Việc bón phân, ngừa sâu rầy thì phía công ty lo hết”, ông Thạch Sang nói.

Để có mật hoa dừa, đầu tiên phải chọn bó những bông dừa sắp nở để bông dừa không bị bung ra, đồng thời, tạo thuận lợi cho công đoạn “mát xa” bông và thu mật,

cứ cách 12 tiếng thì thu được hơn 0,5 lít mật. Tuy nhiên, việc lấy mật từ hoa dừa chủ yếu dựa vào kinh nghiệm của những người thợ. Vì vậy, những người lấy mật trước khi đảm nhận công việc, đều được tập huấn rất kỹ. Hiện doanh nghiệp Trà Vinh Farm, của chị Chal Thy có 6 lao động chuyên lấy mật dừa, với thu nhập từ 4,5- 5 triệu đồng/tháng.

“Không nghề nghiệp đi lấy mật dừa nhẹ nhàng hơn đi làm thợ hồ, công việc chủ yếu ở trong bóng mát. Một ngày lấy 2 lần sáng chiều, thu nhập cũng hơn 5 triệu đồng”, anh Thạch Bảy - một trong những lao động làm việc cho chị Chal Thy cho biết.



Thạc sĩ Thạch Thị Chal Thy với sản phẩm từ mật hoa dừa.

Theo chị Thạch Thị Chal Thy, hoa dừa có vị ngọt thanh, có chỉ số đường huyết thấp hơn so với mật ong, đường mía và có hàm lượng khoáng cao, rất thích hợp đối với những người bệnh tiểu đường, người có chỉ số đường huyết cao, người già bồi bổ cơ thể. Hiện sản phẩm do doanh nghiệp chị sản xuất gồm đường mật hoa dừa, mật hoa dừa cô đặc, mật hoa dừa ngào ca cao. Những sản phẩm này đang được đưa vào tiêu thụ ở thị trường Hà Nội, TP.HCM, Cần Thơ và Phú Quốc. Tuy nhiên, để phát triển bền vững, doanh nghiệp Trà Vinh Farm đang triển khai kế hoạch đưa mật hàng sang thị trường Nhật Bản. Và mới đây, đã có đoàn khách Nhật Bản đến thăm cơ sở, tìm hiểu quy trình làm ra mật hoa dừa và trao đổi kỹ hơn về hướng hợp tác lâu dài.

“Hiện sản phẩm rất được ưa chuộng. Vì mật dừa không chỉ ngon mà còn tốt cho sức khỏe. Kế hoạch sắp tới tôi sẽ chuyên giao kỹ thuật thu mật cho một số nhà vườn, để bà con tự khai thác mật cung cấp cho công ty, bà con sẽ có thu nhập nhiều hơn và công ty cũng thu được mật nhiều hơn”, chị Chal Thy cho biết thêm.

Mô hình dừa lấy mật của chị Thạch Thị Chal Thy cũng đã gây ấn tượng mạnh cho nhiều đoàn khách quốc tế ghé tham quan, không chỉ vì tính mới mẻ của sản phẩm, mà ở việc áp dụng quy trình làm sản phẩm nông nghiệp sạch. Vườn dừa được canh tác theo hướng hữu cơ, an toàn trong toàn bộ quá trình canh tác vùng nguyên liệu, bảo vệ hệ sinh thái và môi trường./.

Theo VOV

Nguồn: <http://thanhgiong.vn/>

